TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **16** /2019/QĐST- HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 12 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: Thôn 7, xã T S, huyện Q L, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 10 PhL, xã HCh, huyện H H, tỉnh Nam Định.

2. Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T S, huyện Q L, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá D lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/02/2017 tại UBND xã T S, huyện Q L, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống vợ chồng thường xẩy ra mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hợp vợ chồng sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được chị D và anh D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung và thỏa thuận giao con Nguyễn Diệu L, sinh ngày 26/7/2017 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Bá D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị D mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, kể từ tháng 01/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi thưởng thành.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá D thỏa thuận, chị D nộp lệ phí việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá D, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Diệu L, sinh ngày 26/7/2017 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Bá D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị D mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, kể từ tháng 01/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi thưởng thành.

Anh Nguyễn Bá D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Bá D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D thỏa thuận chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004683 ngày 21/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
-Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã TS (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thắng